
Bản án số: 38/2023/HSST

Ngày: 27/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Long.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh và bà Nguyễn Thị Mai Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh: Ông Nguyễn Đức Bảo, kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/HSST ngày 13/01/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34 ngày 14/02/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Sinh ngày 15/8/2003; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: xóm Đ, xã H, huyện H1, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q; Con bà: Đặng Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/10/2022 đến ngày 19/10/2022; Hiện tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Hoàng Văn L**; Sinh ngày 14/12/1986; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: xóm Đ, xã H, huyện H1, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn T (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T1 (Đã chết); Vợ: Đoàn Thị G và có 02 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/10/2022 đến ngày 20/10/2022; Hiện tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/10/2022, Nguyễn Văn T được một người bạn tên K trú tại xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đặt mua 10 (mười) cối pháo (loại 36 quả/1 cối), Nguyễn Văn T đồng ý và gọi cho Hoàng Văn L qua phần mềm Facebook để hỏi mua 10 (mười) cối pháo (loại 36 quả/1 cối). L đồng ý bán cho T 10 cối pháo với giá 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng) và yêu cầu T chuyển trước số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau đó, T liên lạc với K và đồng ý bán cho K 10 (mười) cối pháo với giá 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng). T yêu cầu K chuyển trước số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho T, K đồng ý. Sau khi nhận được tiền T chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho L

qua số tài khoản số 3608205081396 tại ngân hàng Agribank mang tên Đoàn Thị Giang là vợ của L.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 10/10/2022, có một người đàn ông gọi điện thoại cho T bằng số sim thuê bao 0327106776 tự xưng tên là Minh và giới thiệu là chủ của K rồi nói với T “pháo có chưa, trưa nay đưa xuống cho chú ở gần cầu Bến Thủy 2”, T nói “có rồi chú à, trưa cháu đưa xuống cho”.

Khoảng 11 giờ cùng ngày, T sử dụng xe máy nhãn hiệu wave alpha, màu đen, BKS: 37B3 - 11534 đi xuống khu vực cầu Bến Thủy 2 để gặp người đàn ông tên Minh như đã hẹn, tại đây người đàn ông tên Minh đưa cho T số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) để đi lấy pháo còn lại 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) khi nào nhận được pháo sẽ trả. T đồng ý rồi cầm tiền đi đến nhà của Hoàng Văn L. Tại đây T đưa cho L số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng) để mua pháo. Sau khi nhận được tiền, L gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Hoàng ở xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An để mua 10 (mười) còi pháo (loại 36 quả/1 còi) với giá 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Hoàng đồng ý và yêu cầu L ra khu vực đường 72m thuộc xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên để giao dịch. L làm theo và đi ra khu vực đường 72m thì gặp Hoàng. L đưa cho Hoàng số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) rồi Hoàng đưa cho L 02 (Hai) túi ni lông màu đen được bọc kín bên trong chứa 10 (mười) còi pháo (loại 36 quả/1 còi). Sau đó, L mang số pháo vừa mua được đưa cho T.

Đến 14 giờ 10 phút ngày 10/10/2022, khi T đang giao dịch bán pháo cho người đàn ông tên Minh tại đường Ngô Thị Nhậm thuộc phường Trung Đô, Thành phố Vinh thì bị Công an Thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang.

Ngày 11 tháng 10 năm 2022, Hoàng Văn L đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Vinh xin đầu thú về hành vi buôn bán hàng cấm của mình.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 10/10/2022 của Công an thành phố Vinh đã xác định 10 khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng là 14kg.

Tại bản kết luận giám định số 278 ngày 17/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu vật gửi tới giám định đều là pháo, thuộc loại pháo nổ”.

Tại bản kết luận số 417 ngày 21/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) có mã số hiệu SK 18039003 gửi giám định tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 39 ngày 11/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Nguyễn Văn T và Hoàng Văn L về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt: Nguyễn Văn T từ 21 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 42 đến 48 tháng; Hoàng Văn L từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 42 đến 48 tháng đều về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Các bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có cơ sở để kết luận: Vào 14 giờ 10 phút ngày 10/10/2022, tại khu vực thuộc đường Ngô Thị Nhậm, phường Trung Đô, thành phố Vinh, Nguyễn Văn T có hành vi buôn bán 10 (mười) hộp pháo nổ có khối lượng 14 kg (Mười bốn ki lô gam) thì bị tổ công tác đội giao thông - trật tự, Công an thành phố Vinh phát hiện, bắt quả tang. Số pháo này Nguyễn Văn T mua của Hoàng Văn L với giá 8.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn T và Hoàng Văn L đã phạm vào tội “Buôn bán hàng cấm”, khối lượng pháo nổ các bị cáo buôn bán có khối lượng là 14 kg nên vi phạm điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo Hoàng Văn L đầu thú, được tặng nhiều giấy khen; Gia đình các bị cáo Hoàng Văn L và Nguyễn Văn T đều có công với nhà nước; Bố bị cáo Nguyễn Văn T là người khuyết tật nặng... nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo.

Bị cáo Hoàng Văn L thu lợi từ việc buôn bán pháo số tiền 500.000 đồng cần truy thu để sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: 10 (mười) khối hộp hình chữ nhật kích thước (14x14x12) cm, bên ngoài mỗi khối hộp được bọc bằng giấy nhiều màu in chữ nước ngoài có tổng khối lượng là 14 kg thu giữ sau khi lấy đi 02(Hai) khối hộp hình chữ nhật đi giám định còn 08 khối hộp hình chữ nhật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) chiếc điện thoại IPHONE 11, màu đen bên trong có chứa sim số thuê bao 0988.756.703, 01 (một) chiếc điện thoại IPHONE 6 PLUS, màu ghi bên trong có chứa sim số thuê bao 0948.039.196 và 01(Một) điện thoại Nokia màu đen bên trong có chứa sim số thuê bao 0904647656 thu giữ của các bị cáo sử dụng vào việc phạm

tội và số tiền 500.000 đồng là số tiền thu lợi thu giữ của Nguyễn Văn T cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy WAVE ALPHA, BKS: 37B3 115.34 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phùng Văn Cường vì không liên quan đến vụ án.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn T khai người đàn ông tên K trú tại xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và một người đàn ông tên Minh là người mua và đưa tiền để T mua pháo. Quá trình điều tra, qua sổ tài khoản ngân hàng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh xác định được người chuyển tiền cho Nguyễn Văn T là Nguyễn Bá K sinh năm 2004, trú tại xóm 4 xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nên đã triệu tập để làm việc nhưng quá trình điều tra Nguyễn Bá K không thừa nhận việc chuyển tiền cho T để mua pháo, còn người đàn ông tên Minh quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa đủ cơ sở đề nghị xử lý đối với K và Minh. Ngoài ra, Hoàng Văn L khai người đàn ông tên Hoàng ở xã Hưng Tây, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An là người đã bán pháo cho L nhưng quá trình điều tra không xác định lai lịch, địa chỉ cụ thể nên chưa đủ cơ sở để xác minh làm rõ và đề nghị xử lý đối với Hoàng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh tiếp tục làm rõ, khi có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Văn L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 21(Hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 42(Bốn mươi hai) tháng.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L 18(Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 36(Ba mươi sáu) tháng.

Thời gian thử thách của các bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao các bị cáo cho UBND xã H, huyện H1, tỉnh N giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điều 47 Bộ luật hình sự: Truy thu của bị cáo Hoàng Văn L 500.000(Năm trăm ngàn) đồng số tiền thu lợi bất chính.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu huỷ 08 khối hộp hình chữ nhật kích thước (14x14x12) cm, bên ngoài mỗi khối hộp được bọc bằng giấy nhiều màu in chữ nước ngoài; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại IPHONE 11, màu đen bên trong có

chứa sim số thuê bao 0988.756.703; 01 (một) chiếc điện thoại IPHONE 6 PLUS, màu ghi bên trong có chứa sim số thuê bao 0948.039.196; 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen bên trong có chứa sim số thuê bao 0904647656 và 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng (Điện thoại hiện có tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2023/109; Số tiền 500.000 đồng hiện có tại Kho bạc nhà nước Nghệ An theo Biên bản giao nhận tài sản số 66/2022/BBBG-KBNA(VNĐ) ngày 25/11/2022; Số vật chứng còn lại hiện có tại Kho vật chứng Công an thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số 256/PNK ngày 18/10/2022).

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:

- VKS, CATP, THADS TP. Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Những người tham gia tố tụng
- UBND nơi cư trú của bị cáo
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Huy Long